HOME - SCHOOL Connection

Level E

Thư kết nối Nhà trường - Phụ huynh

April 2026/ Tháng 4.2026

Lời ngỏ:

Kính gửi Ba Mẹ,

*Trong tháng 4, các con sẽ học về **phương tiện giao thông trên không, dưới nước và trên đất liền**, đồng thời ôn tập **màu sắc, hình dạng, quần áo, trái cây, rau củ.***

Ba Mẹ có thể cùng trò chuyện và ôn tập các chủ đề này với con tại nhà để giúp con tự tin hơn khi sử dụng tiếng Anh.

Topics:

- ***WEEK 1: Vehicles***
- ***WEEK 2: Weather, Colors, Clothes, Flowers***
- ***WEEK 3: Wild - Farm - Pet Animals***
- ***WEEK 4: The Second Assessment***

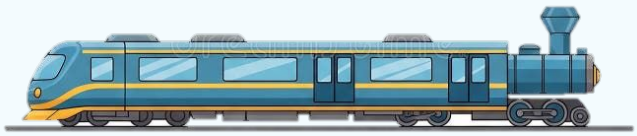

New language:

WEEK 1:

- **Vocabulary:** boat, plane, car, bus, bike, motorbike, train, truck, helicopter, ship
- **Structure:**

1. What can you see? I can see a (helicopter).
2. Is it in the sky or in the water? It's in the sky.

Daily Conversation:

1. Review colors
2. What color do you like? -> I like red/blue/yellow/green.

New language:

WEEK 2: review

1. Sunny, rainy, cloudy, snowy, windy, stormy
2. Red, yellow, green, blue, orange, pink
3. Rose, sunflower, tulip, daisy, lotus, orchid
4. T-shirt, shorts, dress, skirt, socks, shoes, jacket
5. Circle, square, triangle, oval, rectangle, pentagon, hexagon
6. Number 1 - 20
7. Carrot, pumpkin, pepper, eggplant, mushroom, broccoli, apple, orange, banana
8. Eyes, ears, nose, mouth, shoulders, hands, fingers, legs
9. Teddy bear, doll, ball, robot, monster

PATHWAY SCHOOL

HOME - SCHOOL Connection

Level E

PATHWAY ACADEMY

Thư kết nối Nhà trường - Phụ huynh

April 2026/ Tháng 4.2026

New language:

WEEK 3: review

Vocabulary:

1. Monkey, lion, snake, zebra, elephant, giraffe, crocodile, tiger
2. Dog, cat, bird, goldfish
3. Cow, chicken, pig, sheep, duck, goat, horse, donkey
4. Forest, savanna, farm, river

Structure:

1. What animal do you see?
2. This is a lion - a zebra - a giraffe - a cow, which animal is different?

WEEK 4: The Second Assessment

Daily conversation:

Hello - Hello teacher

1. How are you today?
2. What's your name?
3. How old are you?
4. What school do you go to?
5. How many people are there in your family?
6. Who are they?
7. How's the weather like today?
8. What are you wearing?

LUYỆN TẬP CÙNG CON NHÉ ❤️

WORD TOWER GAME:

- Bố mẹ chuẩn bị các ly nhựa hoặc đồ vật nhỏ và dán hình ảnh/từ vựng đơn giản lên mỗi ly như: ***Dog, cat, bird, sheep, duck, goat …*** Sau đó xếp các ly thành tháp.
- Bố mẹ đọc từ vựng, bé sẽ tìm đúng hình ảnh/từ và lấy chiếc ly đó ra. Sau khi tìm được, bố mẹ có thể hỏi bé các câu hỏi đơn giản như:

What is it? It is a (cat).

What sound is it? /a/ - cat

=> Hoạt động này giúp bé **nhận diện từ, luyện phát âm và ghi nhớ từ vựng tốt hơn**.